

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Kỹ thuật Hóa học Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-KĐCLGDSG ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn ban hành Quy định hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 15/QĐ-KĐCLGDSG ngày 10 tháng 01 năm 2023 và Quyết định số 163/QĐ-KĐCLGDSG ngày 04 tháng 5 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc kiện toàn và điều chỉnh thành viên Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục của Giám đốc Trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn;

Căn cứ Quyết định số 159/QĐ-KĐCLGDSG ngày 04 tháng 5 năm 2022 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc tổ chức Phiên họp Lần thứ 6 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ kết quả nghiên cứu Hồ sơ Tự đánh giá Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Kỹ thuật Hóa học; Báo cáo Đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia Đánh giá ngoài, Báo cáo thẩm định của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Dự thảo Nghị quyết tại phiên họp Lần thứ 6 ngày 21 tháng 5 năm 2023 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đoàn Đánh giá ngoài Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Kỹ thuật Hóa học của Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh đã thực hiện công tác đánh giá chất lượng giáo dục độc lập, khách quan, công khai, minh bạch và đúng quy định, quy trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Hội đồng đã thẩm định và thống nhất kết quả đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo như sau:

Số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” là 44 tiêu chí (trong tổng số 50 tiêu chí), chiếm tỷ lệ 88 %; trong đó, mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu”.

Điểm trung bình của các tiêu chí là: 3,96 (chi tiết trong Phụ lục 1).

Điều 2. Kiến nghị Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh cần thực hiện 11 nhóm giải pháp để cải tiến chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo cho giai đoạn 05 năm đánh giá tiếp theo (từ năm 2023 đến năm 2028), được tính từ ngày ban hành Quyết định công nhận chương trình đào tạo đạt tiêu chuẩn chất lượng (chi tiết trong Phụ lục 2).

Điều 3. Căn cứ Điều 23 Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp; Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục công nhận: *Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Kỹ thuật Hóa học của Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh* đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục; đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ cho ngành Kỹ thuật Hóa học của Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh./.

Nơi nhận:

- Trường ĐHCNTP TP.HCM (để thực hiện);
- Phòng ĐG&CNCLGD (để giám sát);
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN KIM DUNG

PHỤ LỤC 1.

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NGÀNH KỸ THUẬT HÓA HỌC
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM TP.HCM

(Kèm theo Nghị quyết số **50/NQ-HĐKĐCLGD** ngày **21/05/2023**
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD Sài Gòn)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn				
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)		
Tiêu chuẩn 1		4,00	3	100	Tiêu chuẩn 7		4,20	5	100		
Tiêu chí 1.1	4				Tiêu chí 7.1	5					
Tiêu chí 1.2	4				Tiêu chí 7.2	4					
Tiêu chí 1.3	4	Tiêu chí 7.3	4								
Tiêu chuẩn 2		3,67	2	66,67	Tiêu chí 7.4	4					
Tiêu chí 2.1	4				Tiêu chí 7.5	4					
Tiêu chí 2.2	3				Tiêu chuẩn 8						
Tiêu chí 2.3	4	3,67	2	66,67	Tiêu chí 8.1	4	4,00	5	100		
Tiêu chuẩn 3					Tiêu chí 3.1	4				Tiêu chí 8.2	4
Tiêu chí 3.1	4				Tiêu chí 3.2	3				Tiêu chí 8.3	4
Tiêu chí 3.2	3				Tiêu chí 3.3	4				Tiêu chí 8.4	4
Tiêu chí 3.3	4				Tiêu chuẩn 4					Tiêu chí 8.5	4
Tiêu chí 4.1	4	3,67	2	66,67	Tiêu chuẩn 9		4,20	4	80		
Tiêu chí 4.2	4				Tiêu chí 9.1	3					
Tiêu chí 4.3	3				Tiêu chí 9.2	5					
Tiêu chuẩn 5		3,80	4	80	Tiêu chí 9.3	5					
Tiêu chí 5.1	4				Tiêu chí 9.4	4					
Tiêu chí 5.2	4				Tiêu chí 9.5	4					
Tiêu chí 5.3	3				Tiêu chuẩn 10						
Tiêu chí 5.4	4				Tiêu chí 10.1	4	3,83	5	83,33		
Tiêu chí 5.5	4	Tiêu chí 10.2	4								
Tiêu chuẩn 6		4,14	7	100	Tiêu chí 10.3	3					
Tiêu chí 6.1	4				Tiêu chí 10.4	4					
Tiêu chí 6.2	4				Tiêu chí 10.5	4					
Tiêu chí 6.3	4				Tiêu chí 10.6	4					
Tiêu chí 6.4	4				Tiêu chuẩn 11						
Tiêu chí 6.5	4				Tiêu chí 11.1	4	4,00	5	100		
Tiêu chí 6.6	4				Tiêu chí 11.2	4					
Tiêu chí 6.7	5	Tiêu chí 11.3	4								
		Tiêu chí 11.4	4								
		Tiêu chí 11.5	4								
Mức trung bình					Số tiêu chí đạt		Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)				
3,96					44		88,00				

PHỤ LỤC 2

**KIẾN NGHỊ CẢI THIỆN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NGÀNH KỸ THUẬT HÓA HỌC
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM TP.HCM**

(Kèm theo Nghị quyết số **50** /NQ-HĐKĐCLGD ngày **24**/05/2023
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD Sài Gòn)

Chương trình đào tạo chính quy trình độ thạc sĩ ngành Kỹ thuật Hóa học của Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh (Trường) đã được Trường tự đánh giá và được Đoàn chuyên gia Đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. Kết quả đánh giá cho thấy:

I. Những điểm mạnh nổi bật của chương trình đào tạo

1. Mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể của chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Kỹ thuật Hóa học được xác định rõ ràng và phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn của Trường, phù hợp với mục tiêu giáo dục đại học quy định tại Luật Giáo dục Đại học. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo được xác định rõ ràng, bao quát được yêu cầu chung và yêu cầu chuyên biệt của người học cần đạt sau khi tốt nghiệp. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo được định kỳ rà soát, điều chỉnh cập nhật 02 năm/lần (năm 2018, 2020) và được phổ biến công khai tới các bên liên quan thông qua các trang thông tin điện tử của Trường và của Khoa Công nghệ Hóa học.

2. Bản mô tả chương trình đào tạo và các đề cương học phần được Trường/Khoa xây dựng và điều chỉnh theo mẫu chung, có đầy đủ thông tin liên quan đến hoạt động đào tạo. Trong chu kỳ đánh giá, tất cả đề cương học phần của chương trình đào tạo được định kỳ rà soát 02 năm/lần (năm 2018 và năm 2020). Các đề cương học phần có cấu trúc thống nhất và chứa đựng tương đối đầy đủ thông tin cần thiết và được in thành quyển. Bản mô tả chương trình đào tạo, đề cương học phần đã được phổ biến công khai tới các bên liên quan thông qua nhiều hình thức để giảng viên và người học biết và tổ chức thực hiện.

3. Chương trình dạy học trình độ thạc sĩ ngành Kỹ thuật Hóa học được xây dựng trên cơ sở chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm. Các học phần trong chương trình dạy học được cấu trúc hợp lý, logic trong 04 học kỳ bảo đảm cho người học được trang bị từ kiến thức chung đến kiến thức cơ sở ngành, kiến thức chuyên ngành và chuyên sâu trong lĩnh vực Kỹ thuật Hóa học. Đề cương chi tiết các học phần được thiết kế theo mẫu thống nhất, đúng theo hướng dẫn chung của Trường. Các phương pháp kiểm tra, đánh giá về cơ bản là phù hợp, tương thích và hỗ trợ nhau trong việc thực hiện và đánh giá mức độ đạt được chuẩn đầu ra của người học, được mô tả trong phần hướng dẫn thực hiện chương trình đào tạo và được cụ thể hóa trong đề cương học phần phù hợp với đặc thù của từng học phần.

4. Trường xác định triết lý giáo dục và công bố công khai với nhiều hình thức khác nhau đến các bên liên quan. Giảng viên lựa chọn các hoạt động giảng dạy và học tập thích hợp với đặc thù của từng học phần. Các phương pháp dạy học và các hoạt động dạy-học khá đa dạng đều hướng tới đáp ứng các chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm, và hướng tới hiện thực hóa mục tiêu chương trình đào tạo. Giảng viên sử dụng tổ hợp các phương pháp giảng dạy hỗ trợ người học rèn luyện các kỹ năng và nâng cao khả năng học tập suốt đời; người học hài lòng với hoạt động giảng dạy của giảng viên.

5. Trường/Khoa ban hành đầy đủ các quy định và hướng dẫn việc đánh giá kết quả học tập của người học từ giai đoạn tuyển sinh đến khi bảo vệ luận văn tốt nghiệp phù hợp để đo lường mức độ đạt chuẩn đầu ra của học phần. Các quy định về xây dựng đề thi, về thời gian chấm bài, phản hồi kiểm tra đánh giá, quy trình khiếu nại về kết quả học tập của người học, quy trình xây dựng đề thi, chấm thi kết thúc học phần và quy trình hướng dẫn đăng ký đề tài, bảo vệ đề cương, giao thực hiện luận văn tốt nghiệp được công bố công khai và kịp thời đến người học. Những phương pháp, công cụ sử dụng trong kiểm tra, đánh giá của từng học phần giúp đo lường năng lực, kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và chịu trách nhiệm. Trong chu kỳ đánh giá, không có đơn xin phúc khảo điểm thi hết học phần, không có đơn khiếu nại, tố cáo về việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của người học.

6. Trường có xây dựng, triển khai kế hoạch chiến lược phát triển đội ngũ giảng viên thực hiện chương trình đào tạo đến 2025, tầm nhìn 2035. Đội ngũ giảng viên đáp ứng tốt nhu cầu về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng. Trường có các quy định tuyển dụng cụ thể và cập nhật trong đó xác định rõ các tiêu chí tuyển dụng và lựa chọn giảng viên để bố trí, bổ nhiệm, chú trọng năng lực ngoại ngữ, kinh nghiệm giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Các quy định, quy chế về chế độ làm việc, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ công tác theo sản phẩm đầu ra được xây dựng, ban hành rộng rãi và được cập nhật. Năng lực của giảng viên được đánh giá định kỳ bằng nhiều hình thức qua hệ thống đánh giá hằng tháng và hằng năm. Các loại hình và số lượng các hoạt động nghiên cứu của giảng viên được xác lập, giám sát để cải tiến chất lượng; số lượng các công bố quốc tế khá cao.

7. Trường đã phân tích, dự báo, đề xuất nhu cầu nhân sự, có kế hoạch tuyển dụng, bố trí nhân sự theo yêu cầu công việc. Trường có hệ thống các văn bản quy định về khối lượng và nghĩa vụ lao động cho nhân viên nhằm quản lý sử dụng và đánh giá nhân viên theo hiệu quả công việc; triển khai việc theo dõi, giám sát và đánh giá hiệu quả công việc của đội ngũ nhân viên. Đội ngũ nhân viên có kế hoạch cụ thể trong đó thể hiện rõ nhiệm vụ, khối lượng công việc được giao và liệt kê chi tiết kế hoạch các công việc thực hiện theo từng tháng trong năm học để thuận tiện cho việc theo dõi, giám sát tạo động lực hỗ trợ đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng. Đội ngũ cán bộ hỗ trợ cấp Trường và cấp đơn vị chất lượng, nhiệt tình và có trách nhiệm, có năng lực hỗ trợ người học trong nhiều hoạt động, thường xuyên được đánh giá tốt.

8. Trường có đề án tuyển sinh (từ năm 2022) bao gồm các chính sách và quy định tuyển sinh cụ thể đối với từng ngành đào tạo. Tiêu chí và phương pháp tuyển chọn người học được xác định và được xây dựng căn cứ theo quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Bộ Giáo dục và Đào tạo và công bố công khai qua nhiều kênh. Có bộ phận phụ trách và các quy định giám sát kết quả học tập, khối lượng học tập của người học và cảnh báo học vụ và tư vấn hỗ trợ người học trong học tập, nghiên cứu khoa học. Có cơ sở dữ liệu theo dõi sự tiến bộ của người học trong học tập và theo dõi tỷ lệ chậm tiến độ thực hiện làm luận văn tốt nghiệp của người học. Khuôn viên Trường thoáng, có cảnh quan sư phạm sạch đẹp, đảm bảo vệ sinh, an toàn phòng chống cháy nổ tạo điều kiện thuận lợi cho tất cả các bên liên quan trong Trường làm việc, giảng dạy, học tập và nghiên cứu.

9. Các phòng làm việc, phòng học và phòng chức năng có đủ trang thiết bị phù hợp để hỗ trợ cho hoạt động đào tạo, nghiên cứu chung của Trường. Các trang thiết bị và hệ thống công nghệ thông tin đều được định kỳ duy tu, bảo dưỡng và cập nhật theo quy định. Thư viện nằm ở khu riêng, có không gian thoáng mát, hiện đại; tổ chức các khu vực hợp lý, phòng đọc, phòng sinh hoạt – trao đổi chuyên môn riêng cho giảng viên, người học. Thư viện được trang bị phần mềm chuyên dùng, có công cụ tra cứu, có nội quy và hướng

dẫn sử dụng rõ ràng; có nguồn tài liệu tham khảo bản in và bản điện tử được cập nhật hằng năm. Trường đã ban hành các quy định và triển khai thực hiện các tiêu chuẩn về môi trường, sức khỏe; nội quy về an ninh, an toàn thực phẩm, phòng chống cháy nổ. Trường định kỳ lấy ý kiến phản hồi của người học và các bên liên quan về môi trường, sức khỏe và an toàn.

10. Trường có quy trình cập nhật chương trình dạy học trong đó có các bước thu thập thông tin phản hồi từ các bên liên quan; có ban hành quy định đào tạo trình độ thạc sĩ; quy định về công tác giảng dạy và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của người học. Trường có quy chế hoạt động khoa học công nghệ khuyến khích giảng viên đăng ký và thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học phục vụ hoạt động dạy-học; Khoa có đề tài nghiên cứu được ứng dụng trong hoạt động giảng dạy và học tập, bổ sung nội dung một số học phần. Trung tâm Quản lý Chất lượng cùng các đơn vị triển khai các đợt khảo sát và có báo cáo đánh giá mức độ đáp ứng của thư viện, hệ thống công nghệ thông tin, các hoạt động tư vấn, các hoạt động đoàn thể, hoạt động ngoại khóa và các dịch vụ hỗ trợ khác đối với người học; cơ chế phản hồi của Trường được cải thiện qua các năm.

11. Trường/Khoa có thống kê đối sánh hằng năm về tỉ lệ thi tốt nghiệp đúng hạn, trễ hạn và xác lập/dự báo thời gian tốt nghiệp trung bình chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Kỹ thuật Hóa học; có đề ra một số giải pháp hỗ trợ nhằm giảm tỉ lệ người học thi tốt nghiệp, tăng tỉ lệ người học thi tốt nghiệp đúng hạn. Phòng Sau Đại học và Hợp tác Quốc tế và Khoa Công nghệ Hóa học thực hiện thống kê tình hình có việc làm của người học trước khi bắt đầu khóa học, thực hiện khảo sát tình hình việc làm sau tốt nghiệp. Khoa Công nghệ Hóa học có tổng hợp đề tài nghiên cứu của người học các khóa, đề ra định hướng nghiên cứu mới giúp người học tiếp cận kiến thức và những vấn đề cập nhật liên quan đến ngành đào tạo. Trường có quy định, phân công trách nhiệm các đơn vị thực hiện khảo sát, thu thập thông tin và đánh giá mức độ hài lòng của các bên liên quan về chương trình đào tạo và các hoạt động của Trường.

II. Những điểm cần cải thiện, bổ sung, điều chỉnh của Trường/Khoa; Kiến nghị của Hội đồng về việc đề nghị Trường/Khoa khắc phục những tồn tại và tiếp tục cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục chương trình đào tạo

1. Khoa cần rà soát, điều chỉnh mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo cho phù hợp định hướng nghiên cứu hoặc định hướng ứng dụng; khi xây dựng chuẩn đầu ra cần sử dụng các động từ phù hợp và chú ý đến công cụ đo lường mức độ đạt được của các chuẩn đầu ra; cần mở rộng thành phần lấy ý kiến phản hồi về nhu cầu của thị trường lao động. Việc rà soát, cập nhật chuẩn đầu ra cần được thực hiện đầy đủ theo quy trình PDCA. Cần truyền thông cho các bên liên quan hiểu đầy đủ về nội hàm khái niệm chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo và chuẩn đầu ra của các học phần và có kênh trao đổi trực tiếp với nhà tuyển dụng, người học, cựu người học về các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo qua các hình thức như tọa đàm, đối thoại để lấy ý kiến chuyên sâu về chuẩn đầu ra chương trình đào tạo.

2. Khoa cần rà soát việc phân nhiệm chuẩn đầu ra, lưu ý đến mức độ, số lượng chuẩn đầu ra vào 01 học phần; làm rõ mối liên quan mục tiêu của chương trình đào tạo – chuẩn đầu ra học phần bảo đảm tính logic, tính thống nhất. Khi điều chỉnh đề cương học phần, Khoa cần quan tâm đến việc góp ý của các bên liên quan về nội dung của học phần cũng như sự đóng góp của học phần vào thực hiện chuẩn đầu ra, xác định phương pháp kiểm tra, đánh giá có tính khả thi và hợp lý. Trường/Khoa nên nghiên cứu đa dạng hoá các hình thức phổ biến bản mô tả chương trình đào tạo và đề cương học phần, đồng thời tiến hành khảo sát hiệu quả của các kênh thông tin có sẵn để cải tiến, đảm bảo tất cả các bên

liên quan đều dễ dàng tiếp cận các thông tin về chương trình đào tạo cũng như các học phần trong chương trình đào tạo.

3. Bản mô tả chương trình dạy học cần mô tả đầy đủ hơn về nguồn lực để thực hiện chương trình đào tạo nhất là điều kiện về phòng thí nghiệm – thực hành, thiết bị phục vụ dạy và học; các đề cương chi tiết học phần phải được bổ sung thông tin về phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra, đánh giá chỉ ra việc học ở lớp ở nhà của người học. Khoa cần rà soát, điều chỉnh chuẩn đầu ra và các nội dung tương ứng của các học phần bảo đảm phù hợp với chương trình theo định hướng nghiên cứu và ứng dụng. Cần định kỳ lấy ý kiến của các bên liên quan về nội dung của các học phần để kịp thời điều chỉnh cập nhật tiến bộ của khoa học kỹ thuật và đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động.

4. Trường cần giải thích đầy đủ nội hàm của triết lý giáo dục để giảng viên và người học hiểu rõ và vận dụng trong việc thiết kế chương trình đào tạo và phương pháp dạy học. Khoa cần đánh giá sự phù hợp giữa phương pháp giảng dạy của giảng viên với chuẩn đầu ra; giám sát chặt chẽ việc triển khai phương pháp dạy học, phương pháp kiểm tra, đánh giá theo đề cương chi tiết học phần; cần tổ chức tổng kết để đánh giá một cách khoa học, toàn diện về mức độ phù hợp của mỗi phương pháp đối với các nhóm đối tượng người học khác nhau. Trong hướng dẫn tự học, nên cụ thể hóa nhiệm vụ tự học của người học bằng các câu hỏi, vấn đề có tính mở để người học tự tìm hiểu và cần có hoạt động kiểm tra, đánh giá việc tự học của người học.

5. Trường cần ban hành quy định riêng về công tác khảo thí trong đào tạo trình độ thạc sĩ và hướng dẫn xây dựng cơ sở dữ liệu ngân hàng câu hỏi thi, đáp án và kế hoạch thực hiện. Khoa cần rà soát phương pháp kiểm tra, đánh giá của tất cả các học phần theo hướng tường minh, định lượng hơn và phù hợp với quy định. Trường cần xây dựng ngân hàng câu hỏi thi, đề thi; ban hành hướng dẫn xây dựng ma trận và ngân hàng câu hỏi thi; cần có quy định cụ thể cho phép người học được biết đáp án đề thi và nên có quy trình tổ chức cho người học được xem lại bài kiểm tra, đánh giá cùng giảng viên và ban giám sát để người học được giải đáp các thắc mắc khi có nhu cầu.

6. Khoa cần chủ động đối sánh các số liệu thống kê thực trạng giờ chuẩn của từng giảng viên theo 03 nhóm nhiệm vụ trong cả giai đoạn chiến lược cũng như đối sánh với các Khoa khác trong Trường và phân tích nguyên nhân về sự chênh lệch để có biện pháp hiệu quả khắc phục các hạn chế nhằm cải tiến chất lượng hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng tốt hơn. Trường/Khoa cần cập nhật vào bộ tiêu chí đánh giá năng lực giảng viên liên quan đến việc dạy học và kiểm tra, đánh giá đạt chuẩn đầu ra, năng lực đóng góp cho cộng đồng; năng lực giám sát và tự đánh giá chất lượng công việc. Trường/Khoa cần đánh giá đầy đủ và thực chất hiệu quả và mức độ áp dụng sau các khóa bồi dưỡng, phân tích nguyên nhân để cải tiến hoạt động đào tạo và bồi dưỡng cho giảng viên. Cần đánh giá và phân tích kết quả thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của giảng viên.

7. Trường cần thực hiện đánh giá công tác tuyển dụng, bổ nhiệm, điều chuyển nhân viên giai đoạn vừa qua để có cơ sở hoạch định cho giai đoạn tiếp theo; cần xây dựng quy định, quy trình xác định rõ hơn trách nhiệm của từng nhân viên ở các bộ phận; cần giám sát, đánh giá hiệu quả của các loại hình đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ, các buổi tập huấn, tọa đàm, chuyên đề nhằm phân tích, đối sánh mức độ tham dự và tìm hiểu nguyên nhân để rút kinh nghiệm cải tiến; cần nghiên cứu xây dựng bổ sung các tiêu chí giám sát đánh giá chất lượng và hiệu quả công việc để tăng tính hiệu quả của việc quản trị và đánh giá nhân sự, đồng thời tăng tính chủ động của nhân viên trong việc cải thiện chất lượng và nâng cao năng lực công tác.

8. Trường cần rà soát, cải tiến chính sách và công tác tuyển sinh để thu hút và nâng cao số lượng người học đầu vào theo chỉ tiêu tuyển sinh hằng năm; tiếp tục rà soát thống kê và phân tích dự báo nhu cầu người học cho năm tiếp theo. Cần rà soát và cải tiến quy trình phối hợp giữa phòng Sau đại học - Hợp tác quốc tế và Khoa trong việc giám sát sự tiến bộ trong học tập và rèn luyện của người học nhằm giúp người học cải thiện kết quả học tập và kịp tiến độ làm luận văn tốt nghiệp. Cần tăng cường thêm các hoạt động tư vấn học tập, hội thảo chuyên đề (seminar) để thu hút sự tham gia của người học và đưa việc tổ chức đối thoại giữa Trường và người học thành hoạt động sinh hoạt định kỳ hằng năm.

9. Trường cần mở rộng diện tích văn phòng Khoa; bố trí phòng riêng cho lãnh đạo Khoa và các Tổ Bộ môn theo quy định. Cần cải thiện hệ thống wifi để hệ thống ổn định đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu và giảng dạy của người học và giảng viên. Cần thống kê và phân tích dữ liệu một cách chi tiết phản hồi của các bên liên quan về môi trường, sức khỏe và an toàn vệ sinh thực phẩm cần hơn làm cơ sở xây dựng kế hoạch cải tiến trong những năm sau.

10. Trường cần có giải pháp tăng cường thu thập thông tin phản hồi từ các bên liên quan bên ngoài; Khoa cần có kế hoạch thường xuyên triển khai rà soát, đánh giá phương pháp giảng dạy cũng như phương pháp đánh giá kết quả học tập của người học nhằm đáp ứng chuẩn đầu ra; cần bổ sung nội dung trong các phiếu khảo sát bảo đảm có đầy đủ thông tin chuyên sâu đáp ứng yêu cầu hoạt động khảo sát. Trường/Khoa cần xây dựng chính sách và kế hoạch cụ thể để khuyến khích giảng viên thực hiện các đề tài phục vụ việc dạy và học; cần tăng cường các quan hệ hợp tác, định kỳ tổ chức hoặc đồng tổ chức các hội thảo trong nước và quốc tế để phổ biến, áp dụng kết quả nghiên cứu khoa học trong việc cải tiến hoạt động giảng dạy của giảng viên và học tập của người học. Trường cần tăng cường giám sát việc thực hiện kế hoạch cải tiến của các đơn vị nhằm bảo đảm tính hiệu quả trong các hoạt động cải tiến và nâng cao chất lượng.

11. Trường/Khoa cần tìm hiểu dữ liệu và thực hiện phân tích đối sánh tỉ lệ người học thôi học, tốt nghiệp đúng hạn chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Kỹ thuật Hóa học với các cơ sở giáo dục khác; cần khảo sát, thu thập dữ liệu cụ thể để thực hiện đối sánh về tính hiệu quả trong công việc cũng như sự thăng tiến của người học (cả vị trí công việc và mức thu nhập bình quân) trước và sau khi tốt nghiệp thạc sĩ. Trường cần có báo cáo đánh giá việc áp dụng các kết quả nghiên cứu của người học góp phần giải quyết và nâng cao hiệu quả hoạt động tại các đơn vị hoặc đóng góp cho cộng đồng; báo cáo tổng kết và đối sánh mức độ hài lòng của chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Kỹ thuật Hóa học với các cơ sở giáo dục khác.

Trên đây là 11 nhóm giải pháp cải tiến chất lượng giáo dục thuộc kiến nghị của Hội đồng, đề nghị Nhà trường và Khoa đồng thời nghiên cứu sâu Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để xây dựng kế hoạch và các giải pháp cụ thể, khả thi cho việc thực hiện bảo đảm và cải tiến chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo. Vào giữa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục (hai năm rưỡi sau khi được công nhận đạt chuẩn chất lượng chương trình đào tạo), Nhà trường gửi báo cáo kết quả thực hiện cải thiện chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ quan chủ quản và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn theo quy định./.